DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026
Các lớp hệ đại học chính qui khóa 16,17,18,19 tại cơ sở Hà Nội
(kèm theo quyết định số1305/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 04/11/2026 của Hiệu trưởng Nhà trường)

TT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp	Số TC đăng	Điểm HT	Điểm RL	Xếp loại	Ghi chú
I	**Loại xuất sắc**									
1	22102100058	Nguyễn Thị Lan	Anh	20/12/2004	DHQLTP16A1HN	16	9,06	91	X.sắc	CS Hà Nội
2	23106101501	Phạm Thị Vân	Anh	24/09/2005	DHKT17A4HN	21	9,11	91	X.sắc	CS Hà Nội
3	22108100201	Nguyễn Hồng	Ánh	10/03/2004	DHTN16A3HN	17	9,28	96	X.sắc	CS Hà Nội
4	25207600034	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	21/10/2007	DHLQ19A1ND	20	9,06	90	X.sắc	CS Ninh Bình
5	22174600045	Nguyễn Ngọc	Bắc	11/10/2004	DHKL16A2HN	17	9,44	100	X.sắc	CS Hà Nội
6	22208100019	Phạm Thị Minh	Diệp	15/03/2004	DHTN16A1ND	14	9,00	91	X.sắc	CS Ninh Bình
7	22106100744	Nguyễn Thùy	Dương	17/11/2004	DHKTDN16ACL	20	9,38	90	X.sắc	CS Hà Nội
8	23108100074	Nguyễn Phong Phá	Đạt	06/08/2005	DHTN17A2HN	19	9,23	100	X.sắc	CS Hà Nội
9	25104900121	Nguyễn Hải	Đăng	06/03/2006	DHCD19A1CL	22	9,12	100	X.sắc	CS Hà Nội
10	22104100019	Nguyễn Tiến	Hạnh	12/11/2004	DHDI16A1CL	16	9,28	90	X.sắc	CS Hà Nội
11	22174600024	Hồ Thị Minh	Hằng	12/06/2004	DHKL16A2HN	17	9,44	100	X.sắc	CS Hà Nội
12	22105200057	Nguyễn Duy	Hân	08/05/2004	DHOT16A1CL	16	9,52	95	X.sắc	CS Hà Nội
13	23108100103	Trần Thị Thu	Hiền	10/03/2005	DHTN17A2HN	19	9,23	100	X.sắc	CS Hà Nội
14	23173400045	Nguyễn Thị	Hoa	10/12/2005	DHBH17A1HN	20	9,17	100	X.sắc	CS Hà Nội
15	23104400166	Nguyễn Thị	Hoa	08/05/2005	DHDT17A3HN	29	9,10	90	X.sắc	CS Hà Nội
16	23106101873	Vũ Thị	Hồng	21/10/2004	DHKT17A9HN	11	9,46	92	X.sắc	CS Hà Nội
17	22106100663	Lại Quốc	Huy	08/10/2004	DHKTDN16ACL	17	9,38	98	X.sắc	CS Hà Nội
18	22103100201	Đỗ Thị	Huyền	03/04/2004	DHCNP16AHN	18	9,44	93	X.sắc	CS Hà Nội
19	22106100153	Lê Thanh	Huyền	11/05/2004	DHKTDN16ACL	17	9,19	94	X.sắc	CS Hà Nội
20	25106100521	Phạm Thị Thanh	Huyền	31/05/2007	DHKT19A6HN	18	9,31	100	X.sắc	CS Hà Nội
21	23178100018	Đỗ Khánh	Hương	05/07/2005	DHDL17A1HN	19	9,18	100	X.sắc	CS Hà Nội
22	24106100717	Nguyễn Thu	Hương	30/05/2005	DHKT18A1CL	22	9,16	100	X.sắc	CS Hà Nội
23	25107100223	Đào Quang	Khải	21/05/2007	DHQT19A2HN	20	9,13	90	X.sắc	CS Hà Nội
24	25106100657	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	17/10/2007	DHKT19A7HN	18	9,33	99	X.sắc	CS Hà Nội
25	22174600001	Phùng Thị	Linh	06/07/2003	DHKL16A1HN	17	9,44	100	X.sắc	CS Hà Nội
26	23106101838	Phùng Thị Thùy	Linh	07/06/2005	DHKT17A9HN	13	9,23	90	X.sắc	CS Hà Nội
27	23107101595	Nguyễn Thị Huyền	Linh	24/11/2005	DHQT17A5HN	11	9,08	98	X.sắc	CS Hà Nội
28	25173400019	Khúc Thị Thùy	Linh	30/12/2007	DHKMT19A1HN	18	9,31	100	X.sắc	CS Hà Nội
29	25108100222	Nguyễn Khánh	Ly	22/11/2007	DHTN19A4HN	20	9,11	90	X.sắc	CS Hà Nội
30	22104900100	Nguyễn Linh	Ngân	10/07/2004	DHHCD16AHN	19	9,42	91	X.sắc	CS Hà Nội
31	24173400199	Bùi Tuấn	Nghĩa	07/11/2006	DHBH18A1HN	11	9,12	91	X.sắc	CS Hà Nội
32	25107400186	Nguyễn Thị	Nghĩa	24/01/2007	DHMK19A3HN	19	9,08	96	X.sắc	CS Hà Nội
33	22107100223	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	25/11/2004	DHQTNL16AHN	17	9,26	98	X.sắc	CS Hà Nội
34	23105200075	Tạ Văn	Ngọc	29/03/2005	DHOT17A2HN	27	9,04	95	X.sắc	CS Hà Nội
35	22103100137	Hoàng Thị Hồng	Nhung	07/10/2004	DHCPM16ACL	18	9,33	96	X.sắc	CS Hà Nội
36	25106100791	Nguyễn Thị Kim	Oanh	05/12/2005	DHKT19A9HN	18	9,28	99	X.sắc	CS Hà Nội
37	22105100035	Phan Văn	Sang	02/01/2003	DHCK16A1HN	19	9,10	100	X.sắc	CS Hà Nội
38	22105200104	Bùi Văn	Tiến	03/01/2004	DHDOT16AHN	16	9,52	94	X.sắc	CS Hà Nội
39	24103100038	Đinh Quang	Tú	18/06/2006	DHTI18A1HN	14	9,48	92	X.sắc	CS Hà Nội
40	22104300166	Nguyễn Mạnh	Tùng	28/05/2004	DHTD16A1CL	23	9,24	92	X.sắc	CS Hà Nội
41	22104400046	Nguyễn Thu	Thảo	10/11/2004	DHKTVT16ACL	22	9,35	92	X.sắc	CS Hà Nội
42	23208100018	Nguyễn Phương	Thảo	06/12/2005	DHTN17A1ND	19	9,04	100	X.sắc	CS Ninh Bình
43	22107200118	Trần Thị Hoài	Thu	16/06/2004	DHTMDT16AHN	16	9,16	93	X.sắc	CS Hà Nội
44	23106101338	Tạ Thị Khánh	Thu	21/08/2005	DHKT17A2CL	22	9,05	100	X.sắc	CS Hà Nội
45	23106101487	Nguyễn Minh	Thư	16/02/2005	DHKT17A4HN	21	9,01	92	X.sắc	CS Hà Nội
46	22107100269	Trần Thị Thùy	Trang	05/09/2004	DHQTBH16AHN	17	9,31	92	X.sắc	CS Hà Nội
47	22108100088	Lê Thị Thùy	Trang	19/09/2004	DHNH16AHN	17	9,32	100	X.sắc	CS Hà Nội
48	22178100020	Phạm Thị	Trang	27/02/2004	DHQTKS16AHN	16	9,17	100	X.sắc	CS Hà Nội

49	25107200127	Phạm Thùy	Trang	13/12/2007	DHTM19A1CL	17	9,06	96	X.sắc	CS Hà Nội
50	22174600094	Hoàng Sỹ	Việt	03/11/2004	DHKL16A1HN	17	9,44	90	X.sắc	CS Hà Nội
51	25107600048	Hà	Vy	09/04/2007	DHLQ19A1CL	20	9,15	90	X.sắc	CS Hà Nội
52	25107200152	Khúc Thị Hà	Vy	15/11/2007	DHTM19A1CL	17	9,14	100	X.sắc	CS Hà Nội
53	23178100130	Vương Như	Ý	07/09/2005	DHKS17A1HN	18	9,08	97	X.sắc	CS Hà Nội
54	22106100440	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	23/08/2004	DHKTDN16AHN	19	9,20	93	X.sắc	CS Hà Nội
55	23102100186	Vũ Thị Minh	Yến	09/08/2005	DHTP17A4HN	32	9,04	100	X.sắc	CS Hà Nội
II	**Loại giỏi**									
1	22104900003	Dương Quang	An	21/03/2004	DHHCD16AHN	19	9,23	95	Giỏi	CS Hà Nội
2	24104400021	Vũ Phúc	An	30/04/2006	DHDT18A1CL	22	8,72	100	Giỏi	CS Hà Nội
3	25174800002	Đỗ Phúc	An	25/04/2007	DHKM19A1CL	16	9,27	90	Giỏi	CS Hà Nội
4	25178100226	Bùi Khánh	An	03/02/2007	DHKS19A2HN	20	8,84	82	Giỏi	CS Hà Nội
5	22102100015	Trần Thị Vân	Anh	16/04/2004	DHQLTP16A1HN	16	9,18	88	Giỏi	CS Hà Nội
6	22103100011	Nguyễn Thị Lan	Anh	11/09/2004	DHCNP16AHN	18	9,31	91	Giỏi	CS Hà Nội
7	23174800034	Vũ Thế	Anh	29/03/2005	DHKM17A1HN	29	8,86	100	Giỏi	CS Hà Nội
8	24174600128	Đỗ Thị Vân	Anh	12/10/2004	DHKL18A3HN	18	8,71	90	Giỏi	CS Hà Nội
9	23174800253	Đỗ Tuấn	Anh	13/02/2005	DHKM18A2HN	22	8,85	90	Giỏi	CS Hà Nội
10	24106100388	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	01/01/2006	DHKT18A3HN	9	9,02	88	Giỏi	CS Hà Nội
11	24108100039	Hà Kiều	Anh	05/09/2006	DHTN18A1HN	17	8,89	90	Giỏi	CS Hà Nội
12	25178100217	Đinh Thế	Anh	21/05/2007	DHKS19A2HN	20	8,55	100	Giỏi	CS Hà Nội
13	25106100861	Nguyễn Thị Vân	Anh	01/10/2006	DHKT19A1CL	18	8,96	85	Giỏi	CS Hà Nội
14	25106100721	Phạm Kiều	Anh	27/12/2007	DHKT19A8HN	18	8,93	94	Giỏi	CS Hà Nội
15	25109100189	Đỗ Thị Vân	Anh	17/07/2007	DHNN19A2HN	18	8,85	81	Giỏi	CS Hà Nội
16	22206100007	Trần Thị Phương	Anh	04/02/2004	DHKT16A1ND	19	8,86	91	Giỏi	CS Ninh Bình
17	24206100064	Đỗ Hoài	Anh	09/03/2006	DHKT18A2ND	19	8,55	82	Giỏi	CS Ninh Bình
18	25209100045	Lê Quỳnh	Anh	17/08/2007	DHNN19A1ND	18	8,44	85	Giỏi	CS Ninh Bình
19	22108100102	Bùi Minh	Ánh	07/09/2004	DHTN16A2HN	14	9,26	98	Giỏi	CS Hà Nội
20	24178100255	Phạm Thị Ngọc	Ánh	07/11/2006	DHKS18A2HN	21	8,33	92	Giỏi	CS Hà Nội
21	24107400058	Nguyễn Thị	Ánh	24/10/2006	DHMK18A1HN	7	8,80	93	Giỏi	CS Hà Nội
22	24107100150	Nguyễn Ngọc	Ánh	27/06/2006	DHQT18A1HN	19	8,54	84	Giỏi	CS Hà Nội
23	25207100090	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	25/07/2007	DHQT19A2ND	20	8,59	100	Giỏi	CS Ninh Bình
24	23104300076	Nguyễn Khắc	Ba	10/08/2005	DHTD17A2HN	29	8,76	95	Giỏi	CS Hà Nội
25	25204100121	Nguyễn Lê Hoài	Bảo	02/04/2007	DHDI19A1ND	20	8,44	92	Giỏi	CS Ninh Bình
26	23104300073	Chu Bá	Bắc	09/03/2005	DHTD17A2HN	29	8,53	80	Giỏi	CS Hà Nội
27	22107100241	Dương Công	Bình	11/05/2004	DHTTMK16AHN	17	8,96	82	Giỏi	CS Hà Nội
28	25173400008	Lê Thị Thanh	Bình	08/11/2007	DHBH19A1HN	18	9,39	82	Giỏi	CS Hà Nội
29	23174800191	Bùi Thiện	Cầu	13/10/2005	DHKM17A1CL	23	9,08	83	Giỏi	CS Hà Nội
30	23107400043	Nguyễn Ngọc	Châm	15/04/2005	DHMK17A1HN	20	8,84	99	Giỏi	CS Hà Nội
31	25201300133	Phạm Thị Mai	Chi	17/08/2007	DHMA19A3ND	21	8,51	80	Giỏi	CS Ninh Bình
32	22106100612	Đỗ Thị Lan	Chinh	09/10/2003	DHKTDN16AHN	19	9,18	99	Giỏi	CS Hà Nội
33	25104400199	Vương Quang	Dũng	19/01/2007	DHDT19A4HN	21	8,39	80	Giỏi	CS Hà Nội
34	25174800131	Đỗ Mạnh	Dũng	23/08/2007	DHKM19A1CL	20	8,78	81	Giỏi	CS Hà Nội
35	25207200004	Nguyễn Văn	Dũng	26/10/2002	DHTM19A1ND	20	8,97	97	Giỏi	CS Ninh Bình
36	22107100182	Nguyễn Thùy	Duyên	20/05/2004	DHQTNL16AHN	17	9,21	92	Giỏi	CS Hà Nội
37	23107200104	Vi Thị Mỹ	Duyên	04/07/2005	DHTM17A2HN	21	8,80	89	Giỏi	CS Hà Nội
38	24107600116	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	10/10/2006	DHLQ18A2HN	21	8,50	95	Giỏi	CS Hà Nội
39	25104400002	Nguyễn Thị	Duyên	23/02/2006	DHDT19A1HN	21	8,85	88	Giỏi	CS Hà Nội
40	25101300158	Cao Mỹ	Duyên	08/07/2007	DHMA19A3HN	21	8,16	81	Giỏi	CS Hà Nội
41	24105100150	Chu Hoàng	Dương	13/11/2006	DHCK18A3HN	22	8,22	100	Giỏi	CS Hà Nội
42	24109100208	Cao Ánh	Dương	18/09/2006	DHNN18A1CL	17	8,46	88	Giỏi	CS Hà Nội
43	22209100014	Nguyễn Thị Thùy	Dương	07/05/2004	DHNN16A1ND	18	8,52	84	Giỏi	CS Ninh Bình
44	23204100008	Nguyễn Vũ	Đảm	07/07/2005	DHDI17A1ND	30	8,81	100	Giỏi	CS Ninh Bình
45	22104100069	Phùng Văn	Đạt	15/06/2004	DHDI16A2HN	18	9,25	100	Giỏi	CS Hà Nội
46	23105100121	Lê Văn	Đạt	18/07/2005	DHCK17A3HN	22	8,97	86	Giỏi	CS Hà Nội
47	25104300010	Nguyễn Công	Đắc	29/05/2007	DHTD19A1CL	21	8,51	97	Giỏi	CS Hà Nội
48	25174600002	Vũ Minh	Đức	18/05/2007	DHKL19A1CL	20	8,61	100	Giỏi	CS Hà Nội
49	23174800001	Lê Hương	Giang	30/09/2005	DHKM17A1HN	29	9,06	80	Giỏi	CS Hà Nội
50	25107200245	Nguyễn Hà	Giang	01/12/2007	DHTM19A4HN	20	9,02	95	Giỏi	CS Hà Nội

51	25207400011	Lưu Hương	Giang	25/10/2007	DHMK19A1ND	19	8,70	100	Giỏi	CS Ninh Bình
52	23103200112	Đinh Hoàng	Hà	30/07/2005	DHMT17A2HN	22	8,68	84	Giỏi	CS Hà Nội
53	24173400129	Hoàng Thu	Hà	01/12/2006	DHBH18A1HN	11	8,61	85	Giỏi	CS Hà Nội
54	25174600043	Hoàng Thu	Hà	15/04/2007	DHKL19A1HN	20	8,83	90	Giỏi	CS Hà Nội
55	25107400195	Trần Thanh	Hà	28/11/2007	DHMK19A3HN	19	9,01	89	Giỏi	CS Hà Nội
56	23206100031	Hoàng Thị	Hà	25/06/2005	DHKT17A1ND	13	8,77	100	Giỏi	CS Ninh Bình
57	25107100449	Nguyễn Hoàng	Hải	29/11/2007	DHQT19A2HN	20	8,75	90	Giỏi	CS Hà Nội
58	23107101356	Bùi Thúy	Hậu	17/08/2005	DHQT17A2HN	18	8,98	93	Giỏi	CS Hà Nội
59	24107100421	Lê Thị	Hậu	07/11/2006	DHQT18A4HN	8	8,63	86	Giỏi	CS Hà Nội
60	25107600106	Nguyễn Thị Bích	Hậu	03/01/2007	DHLQ19A2HN	20	9,12	95	Giỏi	CS Hà Nội
61	22107200145	Kiều Thu	Hiền	01/10/2004	DHLQ16A1HN	17	9,01	86	Giỏi	CS Hà Nội
62	24104900021	Nguyễn Minh	Hiền	23/06/2006	DHCD18A1CL	19	8,69	87	Giỏi	CS Hà Nội
63	25105100031	Lê Minh	Hiển	29/11/2007	DHCK19A1HN	20	8,28	80	Giỏi	CS Hà Nội
64	24104300077	Trần Xuân	Hiệp	25/10/2006	DHTD18A2HN	21	8,38	96	Giỏi	CS Hà Nội
65	25105200081	Vi Văn	Hiệp	27/05/2007	DHOT19A2HN	23	8,57	81	Giỏi	CS Hà Nội
66	23105100173	Vương Xuân	Hiếu	07/04/2005	DHCK17A3HN	22	8,95	81	Giỏi	CS Hà Nội
67	23105200050	Nguyễn Huy	Hiệu	28/10/2005	DHOT17A1HN	27	8,59	100	Giỏi	CS Hà Nội
68	24105200032	Nguyễn Xuân	Hòa	20/01/2006	DHOT18A1CL	22	8,20	80	Giỏi	CS Hà Nội
69	24107600141	Đinh Việt	Hoàng	04/05/2006	DHLQ18A1CL	18	8,53	92	Giỏi	CS Hà Nội
70	23103100177	Lê Văn	Hùng	04/05/2005	DHTI17A3HN	31	8,85	100	Giỏi	CS Hà Nội
71	25204900042	Nguyễn Mạnh	Hùng	12/10/2007	DHCD19A1ND	22	8,19	80	Giỏi	CS Ninh Bình
72	24107200279	Đỗ Thị	Huyền	08/12/2006	DHTM18A1HN	19	8,39	86	Giỏi	CS Hà Nội
73	25107600085	Chu Nguyễn Ngọc	Huyền	21/11/2007	DHLQ19A2HN	20	9,12	90	Giỏi	CS Hà Nội
74	25103100221	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	05/11/2007	DHTI19A4HN	21	8,80	90	Giỏi	CS Hà Nội
75	24104100111	Đàm Thế	Hưng	03/05/2006	DHDI18A1CL	14	8,42	100	Giỏi	CS Hà Nội
76	24178100020	Vũ Việt	Hưng	03/05/2006	DHDL18A1HN	18	8,56	93	Giỏi	CS Hà Nội
77	22106100356	Phạm Thị	Hương	19/09/2004	DHKTDN16AHN	19	9,16	96	Giỏi	CS Hà Nội
78	23106101915	Võ Thị	Hương	04/10/2005	DHKT17A10HN	13	8,98	80	Giỏi	CS Hà Nội
79	23103100293	Đặng Thị Mai	Hương	10/07/2005	DHTI17A5HN	31	9,03	82	Giỏi	CS Hà Nội
80	25173400105	Vũ Mai	Hương	07/04/2007	DHKMT19A2HN	14	9,04	100	Giỏi	CS Hà Nội
81	23178100023	Ngô Thị Thu	Hường	20/12/2005	DHDL17A1HN	23	8,78	100	Giỏi	CS Hà Nội
82	23207200008	Nguyễn Thị Thu	Hướng	13/12/2005	DHTM17A1ND	24	8,79	100	Giỏi	CS Ninh Bình
83	25103100180	Ngô Quốc	Khánh	10/01/2007	DHTI19A3HN	21	8,60	100	Giỏi	CS Hà Nội
84	24107100415	Đặng Thị Ngọc	Lan	26/04/2006	DHQT18A4HN	8	8,55	100	Giỏi	CS Hà Nội
85	22101300018	Phạm Thị Ngọc	Lan	02/07/2004	DHMA16A2ND	16	8,73	100	Giỏi	CS Ninh Bình
86	25108100175	Vũ Thị Thúy	Liên	20/08/2007	DHTN19A3HN	20	8,97	83	Giỏi	CS Hà Nội
87	23107400014	Đặng Thùy	Linh	09/06/2005	DHMK17A1HN	20	8,72	82	Giỏi	CS Hà Nội
88	24174600088	Trần Thị Thuỳ	Linh	16/02/2006	DHKL18A2HN	18	8,50	95	Giỏi	CS Hà Nội
89	24106100691	Vũ Thị Phương	Linh	18/10/2006	DHKT18A8HN	19	8,73	98	Giỏi	CS Hà Nội
90	24103100031	Nguyễn Thị Diệu	Linh	10/02/2006	DHTI18A1HN	14	8,64	100	Giỏi	CS Hà Nội
91	24108100042	Nguyễn Thị Thùy	Linh	04/05/2006	DHTN18A1HN	13	8,75	94	Giỏi	CS Hà Nội
92	24108100137	Lê Thị Khánh	Linh	03/03/2006	DHTN18A2HN	13	8,85	100	Giỏi	CS Hà Nội
93	25178100172	Hồ Khánh	Linh	22/01/2007	DHDL19A2HN	21	8,82	100	Giỏi	CS Hà Nội
94	25106100287	Nguyễn Diệu	Linh	05/10/2007	DHKT19A3HN	18	8,94	90	Giỏi	CS Hà Nội
95	25106100528	Mai Ánh	Linh	28/05/2007	DHKT19A7HN	18	9,20	85	Giỏi	CS Hà Nội
96	25107400039	Vũ Khánh	Linh	04/04/2007	DHMK19A1HN	19	8,84	84	Giỏi	CS Hà Nội
97	25108100243	Dương Thùy	Linh	24/03/2007	DHTN19A4HN	20	8,94	82	Giỏi	CS Hà Nội
98	23204300007	Vũ Đức	Linh	17/09/2004	DHTD17A1ND	18	8,23	84	Giỏi	CS Ninh Bình
99	23205200049	Đỗ Thành	Long	01/12/2005	DHOT17A1ND	28	9,19	81	Giỏi	CS Ninh Bình
100	24104100088	Vũ Cao	Lộc	18/02/2006	DHDI18A1CL	18	8,36	80	Giỏi	CS Hà Nội
101	22106100222	Nguyễn Phương	Mai	09/05/2004	DHKTDN16ACL	17	9,15	93	Giỏi	CS Hà Nội
102	24106100527	Bùi Thị Phương	Mai	17/01/2006	DHKT18A2CL	22	8,80	94	Giỏi	CS Hà Nội
103	25107200259	Phạm Thị	Mai	04/02/2007	DHTM19A4HN	20	8,95	95	Giỏi	CS Hà Nội
104	22105100118	Phạm Văn	Mạnh	16/04/2004	DHCK16A1CL	19	9,20	83	Giỏi	CS Hà Nội
105	24204300014	Doãn Thế	Mạnh	18/01/2006	DHTD18A1ND	21	8,14	90	Giỏi	CS Ninh Bình
106	22109100058	Trần Thị Ngọc	Mầm	14/08/2004	DHNN16A1CL	17	8,85	83	Giỏi	CS Hà Nội
107	23103200165	Trần Thị Hồng	Minh	27/11/2005	DHMT17A3HN	22	9,02	83	Giỏi	CS Hà Nội
108	24174800023	Lê Đức	Minh	07/11/2006	DHKM18A1CL	22	8,79	96	Giỏi	CS Hà Nội

109	24103100015	Vũ Quốc	Minh	16/08/2006	DHTI18A1HN	14	8,94	83	Giỏi	CS Hà Nội
110	24103100108	Vũ Tuấn	Minh	15/12/2006	DHTI18A2HN	14	9,02	85	Giỏi	CS Hà Nội
111	24173400059	Dương Hồng	Mới	01/04/2006	DHKMT18A1HN	18	8,31	100	Giỏi	CS Hà Nội
112	23101300043	Nguyễn Thị Trà	My	06/09/2005	DHMA17A1HN	29	8,72	90	Giỏi	CS Hà Nội
113	25109100149	Nguyễn Trà	My	20/04/2007	DHNN19A1CL	18	8,85	87	Giỏi	CS Hà Nội
114	22103200050	Trần Phương	Nam	01/09/2004	DHATT16AHN	16	9,31	86	Giỏi	CS Hà Nội
115	23107101289	Nguyễn Đức	Nam	17/12/2004	DHQT17A1HN	18	9,07	88	Giỏi	CS Hà Nội
116	22108100005	Hà Thị Thúy	Nga	10/07/2004	DHTN16A1HN	14	9,26	100	Giỏi	CS Hà Nội
117	23107600151	Phạm Thúy	Nga	25/10/2005	DHLQ17A1HN	19	8,83	100	Giỏi	CS Hà Nội
118	24106100454	Đỗ Thị Thanh	Nga	22/11/2006	DHKT18A1CL	19	8,69	100	Giỏi	CS Hà Nội
119	24209100001	Đinh Thị Huyền	Nga	12/04/2005	DHLQ18A1ND	21	8,52	100	Giỏi	CS Ninh Bình
120	23102100030	Đoàn Lương Khán	Ngọc	30/10/2005	DHTP17A4HN	32	8,85	100	Giỏi	CS Hà Nội
121	24178100072	Hà Anh	Ngọc	28/08/2006	DHDL18A1HN	18	8,14	89	Giỏi	CS Hà Nội
122	24107400168	Đào Bích	Ngọc	01/02/2006	DHMK18A1CL	17	8,48	100	Giỏi	CS Hà Nội
123	22203100012	Trần Thị Hà	Ngọc	12/06/2004	DHTI16A1ND	20	9,05	84	Giỏi	CS Ninh Bình
124	22174800055	Trần Thanh	Nhàn	29/11/2004	DHNTTM16AHN	19	9,13	80	Giỏi	CS Hà Nội
125	25103100231	Tống Trường Ngu	Nhất	28/04/2007	DHTI19A4HN	21	8,88	88	Giỏi	CS Hà Nội
126	25104300048	Cao Trần Long	Nhật	30/09/2007	DHTD19A1CL	21	8,60	93	Giỏi	CS Hà Nội
127	24107200007	Nguyễn Hương	Nhi	26/12/2006	DHTM18A1HN	19	8,53	85	Giỏi	CS Hà Nội
128	23101300001	Bùi Yến	Nhi	01/10/2005	DHMA17A1ND	32	8,31	100	Giỏi	CS Ninh Bình
129	22106100497	Đỗ Thị Hồng	Nhung	30/10/2004	DHKTDN16AHN	19	9,15	91	Giỏi	CS Hà Nội
130	23174600102	Kiều Trang	Nhung	06/01/2005	DHKL17A2HN	20	8,85	100	Giỏi	CS Hà Nội
131	24108100107	Dương Thị	Phi	02/09/2006	DHTN18A2HN	17	8,65	82	Giỏi	CS Hà Nội
132	23203100061	Trần Đức	Phong	14/08/2005	DHTI17A1ND	31	8,93	81	Giỏi	CS Ninh Bình
133	22103100170	Phạm Xuân	Phước	26/12/2004	DHCPM16ACL	18	9,32	98	Giỏi	CS Hà Nội
134	23108100125	Đào Thị Thu	Phương	20/06/2005	DHTN17A2HN	19	9,17	85	Giỏi	CS Hà Nội
135	24106100712	Bùi Thu	Phương	25/04/2006	DHKT18A8HN	19	8,86	100	Giỏi	CS Hà Nội
136	24107100400	Nguyễn Thị Vân	Phương	21/12/2006	DHQT18A4HN	12	8,51	93	Giỏi	CS Hà Nội
137	25107100259	Đào Thị Thanh	Phương	29/11/2007	DHQT19A3HN	20	8,76	88	Giỏi	CS Hà Nội
138	25208100002	Nguyễn Minh	Phương	20/12/2007	DHTN19A1ND	20	8,04	90	Giỏi	CS Ninh Bình
139	22107100233	Nguyễn Minh	Phượng	10/04/2004	DHQTNL16AHN	17	9,21	90	Giỏi	CS Hà Nội
140	25103200022	Nguyễn Doãn Nhậ	Quang	03/10/2007	DHMT19A1HN	24	8,59	92	Giỏi	CS Hà Nội
141	23103100255	Lại Anh	Quân	12/08/2005	DHTI17A1CL	32	8,93	81	Giỏi	CS Hà Nội
142	25106100904	Chu Thị Diệp	Quyên	29/10/2006	DHKT19A9HN	18	8,94	90	Giỏi	CS Hà Nội
143	25104100126	Phạm Đình	Quyền	20/10/2007	DHDI19A3HN	20	8,71	94	Giỏi	CS Hà Nội
144	22107200119	Nguyễn Ngọc Nhu	Quỳnh	03/11/2004	DHTM16A1CL	16	9,11	100	Giỏi	CS Hà Nội
145	23104100119	Mai Ngô	Quỳnh	21/11/2005	DHDI17A2HN	30	8,85	98	Giỏi	CS Hà Nội
146	25207600087	Trần Thị Xuân	Quỳnh	27/07/2007	DHLQ19A2ND	20	8,99	90	Giỏi	CS Ninh Bình
147	25102100124	Phan Đức	Sang	12/07/2007	DHTP19A3HN	22	8,24	81	Giỏi	CS Hà Nội
148	22104400139	Ngô Bá	Tài	17/09/2004	DHTTS16AHN	19	9,18	82	Giỏi	CS Hà Nội
149	25274800031	Nguyễn Duy	Tăng	22/08/2007	DHKM19A1ND	20	8,45	87	Giỏi	CS Ninh Bình
150	25106100706	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	16/02/2007	DHKT19A8HN	18	9,13	86	Giỏi	CS Hà Nội
151	23173400019	Phạm Thị Kim	Tiến	21/08/2005	DHKMT17A1HN	23	8,90	100	Giỏi	CS Hà Nội
152	25105100233	Trần Văn	Tiến	05/05/2007	DHCK19A4HN	20	8,33	88	Giỏi	CS Hà Nội
153	22105200016	Nguyễn Mạnh	Tú	12/03/2004	DHKTO16AHN	16	9,51	90	Giỏi	CS Hà Nội
154	23107600060	Phạm Thanh	Tú	20/01/2005	DHLQ17A1HN	19	8,85	81	Giỏi	CS Hà Nội
155	22178100075	Trần Quốc	Tuấn	26/10/2004	DHDL16A3HN	16	9,07	90	Giỏi	CS Hà Nội
156	23105200118	Vũ Lâm	Tùng	06/04/2005	DHOT17A1CL	31	8,53	90	Giỏi	CS Hà Nội
157	23108100279	Nguyễn Thanh	Tùng	05/09/2005	DHTN17A4HN	19	9,18	100	Giỏi	CS Hà Nội
158	25105100217	Nguyễn Mạnh	Tùng	02/01/2007	DHCK19A4HN	20	9,11	86	Giỏi	CS Hà Nội
159	24107400066	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	31/05/2006	DHMK18A1HN	11	8,61	89	Giỏi	CS Hà Nội
160	23104300248	Ngô Thị	Tươi	25/03/2005	DHTD17A2HN	29	8,83	82	Giỏi	CS Hà Nội
161	23104900178	Đỗ Quốc	Thái	20/05/2005	DHCD17A3HN	35	8,75	80	Giỏi	CS Hà Nội
162	24104300020	Nguyễn Tất	Thái	08/05/2006	DHTD18A1CL	17	8,54	81	Giỏi	CS Hà Nội
163	25104900008	Thiều Quang	Thanh	29/01/2007	DHCD19A1HN	22	8,86	93	Giỏi	CS Hà Nội
164	23104100121	Lê Tiến	Thành	22/03/2005	DHDI17A3HN	30	8,85	94	Giỏi	CS Hà Nội
165	23107200110	Hà Thị	Thành	21/01/2005	DHTM17A2HN	21	8,73	95	Giỏi	CS Hà Nội
166	22104300127	Lê Xuân	Thảo	08/11/2004	DHTD16A1CL	23	9,17	97	Giỏi	CS Hà Nội

167	24101300085	Nguyễn Thanh	Thảo	09/01/2003	DHMA18A2HN	14	8,06	85	Giỏi	CS Hà Nội
168	24108100049	Vũ Thị	Thảo	23/03/2006	DHTN18A1HN	17	8,92	95	Giỏi	CS Hà Nội
169	25104400178	Hoàng Minh	Thảo	17/08/2007	DHDT19A3HN	21	8,32	81	Giỏi	CS Hà Nội
170	25106100651	Khuất Thị Phương	Thảo	30/12/2006	DHKT19A7HN	18	9,06	86	Giỏi	CS Hà Nội
171	25206100114	Nguyễn Phương	Thảo	10/12/2007	DHKT19A2ND	18	8,29	100	Giỏi	CS Ninh Bình
172	25203100009	Trần Thị Phương	Thảo	13/01/2007	DHTI19A1ND	21	8,83	83	Giỏi	CS Ninh Bình
173	24107100362	Hồ Thị Huyền	Thu	01/06/2006	DHQT18A4HN	8	8,91	100	Giỏi	CS Hà Nội
174	24106100699	Nguyễn Thị Diệu	Thuý	01/02/2005	DHKT18A8HN	19	8,81	100	Giỏi	CS Hà Nội
175	23106101825	Nguyễn Thị	Thủy	28/01/2004	DHKT17A9HN	13	9,03	83	Giỏi	CS Hà Nội
176	23107200164	Vũ Thị	Thủy	16/01/2005	DHTM17A3HN	24	8,70	87	Giỏi	CS Hà Nội
177	24107400189	Trương Thị Lệ	Thủy	29/04/2006	DHMK18A3HN	19	8,77	86	Giỏi	CS Hà Nội
178	25103100212	Nguyễn Thị Phươr	Thúy	25/10/2007	DHTI19A4HN	21	8,58	80	Giỏi	CS Hà Nội
179	25108100457	Lê Thị Kiều	Thúy	27/11/2007	DHTN19A6HN	20	8,94	81	Giỏi	CS Hà Nội
180	23104900173	Lê Văn	Thức	11/09/2005	DHCD17A3HN	35	8,92	100	Giỏi	CS Hà Nội
181	25205200038	Vũ Đình	Trà	14/12/2007	DHOT19A1ND	23	8,37	80	Giỏi	CS Ninh Bình
182	22101300154	Lương Cẩm	Trang	12/12/2004	DHMA16A3HN	16	9,25	81	Giỏi	CS Hà Nội
183	22173400015	Vương Thị Thu	Trang	09/11/2004	DHBH16A1HN	17	8,29	80	Giỏi	CS Hà Nội
184	24109100219	Đàm Thị Quỳnh	Trang	16/08/2006	DHNN18A1CL	17	8,27	91	Giỏi	CS Hà Nội
185	24107200050	Đinh Thu	Trang	28/01/2006	DHTM18A1CL	15	8,42	95	Giỏi	CS Hà Nội
186	22207100031	Lã Thị Thu	Trang	09/11/2004	DHQT16A1ND	17	8,75	100	Giỏi	CS Ninh Bình
187	23106101925	Bùi Đức	Trí	21/05/2005	DHKT17A10HN	11	9,14	83	Giỏi	CS Hà Nội
188	23107400209	Ngô Thị	Trinh	05/10/2005	DHMK17A1HN	24	8,79	94	Giỏi	CS Hà Nội
189	23107101309	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	09/05/2005	DHQT17A1HN	18	8,90	87	Giỏi	CS Hà Nội
190	24203100032	Hoàng Minh	Trọng	03/04/2006	DHTI18A1ND	19	8,33	100	Giỏi	CS Ninh Bình
191	23207600004	Trần Thị	Uyên	30/08/2005	DHLQ17A1ND	19	8,61	80	Giỏi	CS Ninh Bình
192	24107200218	Nguyễn Thanh	Vân	21/09/2006	DHTM18A4HN	11	8,55	82	Giỏi	CS Hà Nội
193	25102100193	Trần Thị Bích	Vân	12/01/2007	DHTP19A4HN	22	8,50	93	Giỏi	CS Hà Nội
194	24104900164	Trương Quốc	Việt	03/01/2006	DHCD18A1CL	19	8,39	100	Giỏi	CS Hà Nội
195	23104400037	Lê Trịnh Hạ	Vy	27/07/2005	DHDT17A1HN	32	9,00	90	Giỏi	CS Hà Nội
196	23106101819	Lê Thị Kim	Xuân	04/12/2005	DHKT17A9HN	13	9,02	81	Giỏi	CS Hà Nội
197	23107101435	Trần Lệ	Xuân	29/06/2005	DHQT17A2HN	18	8,97	100	Giỏi	CS Hà Nội
198	23106101831	Nguyễn Thị Hải	Yến	30/10/2005	DHKT17A9HN	11	9,05	84	Giỏi	CS Hà Nội
199	23109100463	Phan Mỹ	Yến	24/06/2005	DHNN17A1CL	20	8,26	83	Giỏi	CS Hà Nội
200	23278100001	Nguyễn Thị Như	Yến	08/12/2005	DHDL17A1ND	19	8,54	100	Giỏi	CS Ninh Bình
III	**Loại khá**									
1	24174800086	Nguyễn Bá	An	14/08/2006	DHKM18A2HN	22	8,72	76	Khá	CS Hà Nội
2	25106100849	Trịnh Bùi Hoàng	An	26/06/2006	DHKT19A1CL	18	8,76	84	Khá	CS Hà Nội
3	24208100016	Phạm Quang Thàn	An	11/11/2005	DHTN18A1ND	11	7,67	73	Khá	CS Ninh Bình
4	22106100009	Nguyễn Phương	Anh	10/08/2003	DHKTM16AHN	19	9,07	91	Khá	CS Hà Nội
5	22107100281	Đỗ Hoàng Mai	Anh	24/11/2004	DHQTTH16AHN	17	9,17	94	Khá	CS Hà Nội
6	23104400049	Phạm Thị Phương	Anh	06/07/2005	DHDT17A1CL	30	8,97	91	Khá	CS Hà Nội
7	23106101254	Nguyễn Thị Mai	Anh	29/09/2005	DHKT17A1HN	18	8,88	100	Khá	CS Hà Nội
8	23106101429	Nguyễn Thị Kim	Anh	21/11/2005	DHKT17A3HN	18	8,80	97	Khá	CS Hà Nội
9	23106101569	Đỗ Minh Ngọc	Anh	18/08/2005	DHKT17A5HN	20	8,79	94	Khá	CS Hà Nội
10	23103200120	Vương Hoàng	Anh	01/02/2005	DHMT17A1CL	29	8,19	75	Khá	CS Hà Nội
11	23103200067	Nguyễn Tuấn	Anh	25/07/2005	DHMT17A1HN	22	8,01	99	Khá	CS Hà Nội
12	24107400144	Nguyễn Duy	Anh	30/09/2006	DHMK18A3HN	19	8,42	100	Khá	CS Hà Nội
13	24109100204	Trần Thị Mai	Anh	15/05/2006	DHNN18A1CL	17	8,44	70	Khá	CS Hà Nội
14	24107100184	Nguyễn Thị Lan	Anh	07/09/2006	DHQT18A1HN	19	8,37	83	Khá	CS Hà Nội
15	24107100374	Phạm Châu	Anh	10/10/2006	DHQT18A4HN	12	8,29	84	Khá	CS Hà Nội
16	24103100179	Nguyễn Tuấn	Anh	18/03/2006	DHTI18A3HN	19	8,45	80	Khá	CS Hà Nội
17	24107200010	Phạm Thị Ngọc	Anh	22/08/2006	DHTM18A1HN	19	8,23	89	Khá	CS Hà Nội
18	24108100072	Nguyễn Phương	Anh	17/12/2006	DHTN18A2HN	17	8,55	98	Khá	CS Hà Nội
19	24108100075	Nguyễn Huy	Anh	08/10/2006	DHTN18A2HN	17	8,50	97	Khá	CS Hà Nội
20	25175400037	Lê Huyền	Anh	02/03/2007	DHDATP19A1HN	20	7,72	88	Khá	CS Hà Nội
21	25104100183	Nguyễn Thị Hải	Anh	21/02/2007	DHDI19A2HN	20	9,17	78	Khá	CS Hà Nội
22	25106100374	Lê Quỳnh	Anh	20/09/2007	DHKT19A4HN	18	8,89	100	Khá	CS Hà Nội
23	25106100400	Nguyễn Thị Vân	Anh	07/06/2007	DHKT19A5HN	18	8,68	94	Khá	CS Hà Nội

24	25109100097	Hà Vân	Anh	15/11/2007	DHNN19A1CL	18	8,81	82	Khá	CS Hà Nội
25	25105200009	Nguyễn Tấn Phong	Anh	11/08/2007	DHOT19A1HN	23	8,27	90	Khá	CS Hà Nội
26	25204900092	Doãn Thế	Anh	14/07/2007	DHCD19A2ND	22	7,89	73	Khá	CS Ninh Bình
27	25204100038	Phạm Tuấn	Anh	02/07/2007	DHDI19A1ND	16	7,84	70	Khá	CS Ninh Bình
28	25204400010	Đoàn Tùng	Anh	16/07/2007	DHDT19A1ND	21	7,48	80	Khá	CS Ninh Bình
29	22109100085	Nguyễn Thị	Ánh	04/08/2004	DHNN16A2HN	18	8,47	85	Khá	CS Hà Nội
30	23107400219	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	01/12/2005	DHMK17A3HN	20	8,57	81	Khá	CS Hà Nội
31	23107200060	Đặng Thị Ngọc	Ánh	26/03/2005	DHTM17A1HN	25	8,63	100	Khá	CS Hà Nội
32	24101300131	Hà Thị Ngọc	Ánh	14/07/2006	DHMA18A3HN	10	8,00	71	Khá	CS Hà Nội
33	24107100175	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	26/10/2006	DHQT18A1HN	19	8,41	100	Khá	CS Hà Nội
34	25107100151	Nguyễn Minh	Ánh	02/05/2007	DHQT19A1HN	20	8,63	100	Khá	CS Hà Nội
35	23201300056	Phạm Thị	Ánh	16/05/2005	DHMA17A2ND	32	8,21	75	Khá	CS Ninh Bình
36	25206100098	Lại Ngọc	Ánh	03/05/2007	DHKT19A2ND	18	8,14	82	Khá	CS Ninh Bình
37	25201300017	Lại Hồng	Ánh	06/08/2007	DHMA19A1ND	21	7,86	67	Khá	CS Ninh Bình
38	22106100197	Nguyễn Ngọc	Bích	27/04/2004	DHKTDN16ACL	17	9,36	84	Khá	CS Hà Nội
39	25103100129	Đỗ Thị Ngọc	Bích	23/05/2007	DHTI19A3HN	21	8,56	100	Khá	CS Hà Nội
40	25104900091	Trương Xuân	Bình	02/12/2007	DHCD19A1CL	22	8,80	89	Khá	CS Hà Nội
41	24203100005	Thái Hữu Thanh	Bình	19/04/2006	DHTI18A1ND	19	8,14	95	Khá	CS Ninh Bình
42	23105100109	Đặng Nam	Cường	20/05/2005	DHCK17A2HN	22	8,88	80	Khá	CS Hà Nội
43	23203100019	Nguyễn Văn	Cường	25/04/2005	DHTI17A2ND	31	8,74	92	Khá	CS Ninh Bình
44	24205200073	Vương Quốc	Cường	04/06/2006	DHOT18A1ND	22	7,77	95	Khá	CS Ninh Bình
45	22106100171	Trần Thị	Chang	26/12/2004	DHKTDN16AHN	19	9,18	80	Khá	CS Hà Nội
46	22106100140	Hoàng Minh	Châu	14/10/2004	DHKTDN16ACL	17	9,41	80	Khá	CS Hà Nội
47	22107100138	Nguyễn Thị Linh	Chi	08/01/2004	DHTTMK16AHN	17	8,93	81	Khá	CS Hà Nội
48	24106100593	Vũ Thị Linh	Chi	02/01/2006	DHKT18A2CL	22	8,42	94	Khá	CS Hà Nội
49	24103100148	Trần Mai	Chi	18/11/2006	DHTI18A3HN	19	8,56	82	Khá	CS Hà Nội
50	24107200294	Lê Thị Khánh	Chi	28/07/2006	DHTM18A1CL	15	8,22	83	Khá	CS Hà Nội
51	22101300002	Bùi Thị Trung	Chiến	21/10/2004	DHMA16A1HN	16	9,10	83	Khá	CS Hà Nội
52	25205100030	Đỗ Ngọc	Chiến	11/08/2007	DHCK19A1ND	16	8,28	65	Khá	CS Ninh Bình
53	22101300022	Nghiêm Thị	Chuyền	18/07/2004	DHTKTT16AHN	18	8,88	90	Khá	CS Hà Nội
54	25107100131	Nguyễn Ngọc	Diệp	24/01/2007	DHQT19A1HN	20	8,56	82	Khá	CS Hà Nội
55	24109100320	Trần Thị Huyền	Diệu	11/10/2006	DHNN18A1CL	17	8,58	72	Khá	CS Hà Nội
56	25104300034	Trần Quang	Duẩn	12/12/2007	DHTD19A1CL	21	8,40	95	Khá	CS Hà Nội
57	23108100111	Trần Thùy	Dung	01/04/2005	DHTN17A2HN	19	9,02	80	Khá	CS Hà Nội
58	25102100215	Nguyễn Thị Phươn	Dung	23/03/2007	DHTP19A4HN	22	7,97	69	Khá	CS Hà Nội
59	24207200014	Nguyễn Thị Thùy	Dung	18/06/2005	DHTM18A1ND	11	7,96	72	Khá	CS Ninh Bình
60	23105100069	Nguyễn Bá	Dũng	07/01/2005	DHCK17A2HN	22	8,66	99	Khá	CS Hà Nội
61	23107600020	Trần Mạnh	Dũng	28/08/2005	DHLQ17A1CL	21	8,73	81	Khá	CS Hà Nội
62	23103100070	Nguyễn Tấn	Dũng	24/01/2005	DHTI17A2HN	30	8,74	84	Khá	CS Hà Nội
63	24103100116	Tống Mạnh	Dũng	26/09/2006	DHTI18A2HN	14	8,54	83	Khá	CS Hà Nội
64	25105100278	Trần Công	Dũng	12/10/2007	DHCK19A1HN	20	8,41	68	Khá	CS Hà Nội
65	25105200082	Lại Quang	Dũng	02/06/2007	DHOT19A2HN	23	8,14	81	Khá	CS Hà Nội
66	22103100117	Hoàng Đăng Thái	Duy	25/10/2004	DHCNP16AHN	18	9,28	100	Khá	CS Hà Nội
67	25103200051	Trịnh Xuân	Duy	16/06/2007	DHMT19A1HN	24	8,21	68	Khá	CS Hà Nội
68	25107200011	Đinh Thị Mỹ	Duyên	06/08/2007	DHTM19A1HN	20	8,91	90	Khá	CS Hà Nội
69	23105100161	Bùi Đăng Hải	Dương	19/09/2005	DHCK17A3HN	22	8,74	92	Khá	CS Hà Nội
70	23103100009	Bùi Tùng	Dương	06/09/2005	DHTI17A1HN	30	8,83	88	Khá	CS Hà Nội
71	23103100051	Hoàng Thùy	Dương	18/01/2005	DHTI17A1HN	30	8,78	100	Khá	CS Hà Nội
72	24178100022	Đào Thị Thùy	Dương	21/01/2006	DHKS18A1HN	21	8,09	91	Khá	CS Hà Nội
73	24107200097	Trịnh Thị	Dương	20/06/2006	DHTM18A2HN	19	8,37	81	Khá	CS Hà Nội
74	25107200090	Nguyễn Thùy	Dương	03/07/2007	DHTM19A2HN	20	8,90	98	Khá	CS Hà Nội
75	23207100013	Trần Thị Thùy	Dương	12/12/2005	DHQT17A1ND	11	8,34	74	Khá	CS Ninh Bình
76	25204300115	Nguyễn Bá	Dương	04/10/2007	DHTD19A3ND	21	8,73	79	Khá	CS Ninh Bình
77	23104100043	Nguyễn Thành	Đạt	23/10/2004	DHDI17A1CL	28	8,66	81	Khá	CS Hà Nội
78	23174800009	Đỗ Tiến	Đạt	18/05/2005	DHKM17A1HN	29	8,70	91	Khá	CS Hà Nội
79	23105200025	Võ Thành	Đạt	25/02/2005	DHOT17A1CL	35	8,50	84	Khá	CS Hà Nội
80	23105200181	Nguyễn Thế	Đạt	11/12/2005	DHOT17A2HN	27	8,38	81	Khá	CS Hà Nội
81	24103100049	Vương Đức	Đạt	05/11/2006	DHTI18A1HN	14	8,63	95	Khá	CS Hà Nội

82	25173400253	Cao Tiến	Đạt	26/03/2007	DHBH19A2HN	18	8,19	100	Khá	CS Hà Nội
83	25105100273	Nguyễn Đỗ Cao	Đạt	21/03/2007	DHCK19A2CL	20	8,00	81	Khá	CS Hà Nội
84	25105100003	Trần Tiến	Đạt	24/09/2007	DHCK19A1ND	20	8,34	65	Khá	CS Ninh Bình
85	22103200045	Hạ Nguyễn Khoa	Đăng	28/12/2004	DHANM16AHN	16	9,19	80	Khá	CS Hà Nội
86	24205100025	Phùng Hải	Đăng	10/01/2006	DHCK18A1ND	18	7,97	70	Khá	CS Ninh Bình
87	25102100121	Đặng Thị	Điệp	19/12/2007	DHTP19A3HN	22	8,15	70	Khá	CS Hà Nội
88	25104400240	Lê Tiến	Đô	05/06/2004	DHDT19A4HN	21	8,76	79	Khá	CS Hà Nội
89	25204100052	Bùi Minh	Đồng	15/11/2007	DHDI19A2ND	20	7,42	72	Khá	CS Ninh Bình
90	22104400024	Phùng Minh	Đức	15/11/2004	DHKTVT16ACL	22	9,15	86	Khá	CS Hà Nội
91	24174600130	Đỗ Minh	Đức	17/09/2006	DHKL18A3HN	18	8,60	74	Khá	CS Hà Nội
92	24107100354	Nguyễn Minh	Đức	05/11/2006	DHQT18A3HN	19	8,36	92	Khá	CS Hà Nội
93	25103100320	Trương Minh	Đức	22/10/2007	DHTI19A4HN	21	8,36	85	Khá	CS Hà Nội
94	24109100190	Đỗ Thị Trà	Giang	01/09/2006	DHNN18A1HN	21	8,43	71	Khá	CS Hà Nội
95	24103100154	Phạm Nguyễn Trư	Giang	04/11/2006	DHTI18A3HN	19	8,52	89	Khá	CS Hà Nội
96	25103200095	Nguyễn Thị Hương	Giang	11/08/2007	DHMT19A2HN	24	8,20	70	Khá	CS Hà Nội
97	25103200145	Nguyễn Hương	Giang	29/10/2007	DHMT19A3HN	24	7,98	69	Khá	CS Hà Nội
98	22106100315	Nguyễn Thu	Hà	30/10/2004	DHKTDN16AHN	19	9,09	84	Khá	CS Hà Nội
99	23101300002	Phạm Thị Thu	Hà	17/08/2005	DHMA17A3HN	29	8,00	91	Khá	CS Hà Nội
100	24107100300	Nguyễn Hoàng	Hà	02/08/2006	DHQT18A3HN	19	8,44	94	Khá	CS Hà Nội
101	24107200030	Trịnh Thu	Hà	11/03/2006	DHTM18A1HN	19	8,18	81	Khá	CS Hà Nội
102	25101300146	Mai Thị Thu	Hà	09/03/2007	DHMA19A3HN	21	8,00	77	Khá	CS Hà Nội
103	23106101791	Vũ Thị Ngọc	Hải	03/03/2003	DHKT17A8HN	13	8,94	97	Khá	CS Hà Nội
104	24107600008	Lương Hoàng	Hải	30/12/2006	DHLQ18A1HN	12	8,33	100	Khá	CS Hà Nội
105	25107600121	Nguyễn Văn	Hải	18/08/2006	DHLQ19A2HN	20	9,01	95	Khá	CS Hà Nội
106	25104300084	Nguyễn Văn	Hải	23/05/2007	DHTD19A2HN	21	8,49	83	Khá	CS Hà Nội
107	24102100035	Đinh Thị Mỹ	Hạnh	17/12/2006	DHTP18A3HN	15	7,65	67	Khá	CS Hà Nội
108	22108100004	Trần Thị Bích	Hảo	03/01/2004	DHTN16A1CL	17	9,13	100	Khá	CS Hà Nội
109	24107400237	Phan Thị	Hảo	14/06/2006	DHMK18A4HN	19	8,25	85	Khá	CS Hà Nội
110	22107100307	Phạm Thu	Hằng	10/04/2004	DHQTTH16AHN	17	9,32	82	Khá	CS Hà Nội
111	24106100268	Nguyễn Thị Thu	Hằng	02/02/2006	DHKT18A1CL	22	8,55	100	Khá	CS Hà Nội
112	24108100124	Nguyễn Phú Thanl	Hằng	12/10/2006	DHTN18A2HN	17	8,56	94	Khá	CS Hà Nội
113	25103100213	Lê Ngọc	Hân	04/12/2006	DHTI19A4HN	21	8,44	90	Khá	CS Hà Nội
114	22106100690	Mai Thị Thu	Hậu	13/05/2004	DHKTDN16AHN	19	9,09	86	Khá	CS Hà Nội
115	22201300003	Đoàn Thị	Hiên	31/03/2004	DHMA16A1ND	16	8,87	67	Khá	CS Ninh Bình
116	23106101491	Đỗ Thúy	Hiền	14/05/2005	DHKT17A4HN	21	8,87	86	Khá	CS Hà Nội
117	25106100152	Dương Thị Thu	Hiền	22/11/2007	DHKT19A1HN	18	8,73	100	Khá	CS Hà Nội
118	25106100285	Nguyễn Thanh	Hiền	25/09/2007	DHKT19A3HN	18	8,89	100	Khá	CS Hà Nội
119	22103200038	Hoàng Văn	Hiệp	26/01/2004	DHANM16AHN	16	9,26	76	Khá	CS Hà Nội
120	23104300050	Trịnh Quý	Hiệp	12/06/2005	DHTD17A1HN	37	8,28	100	Khá	CS Hà Nội
121	22103100030	Vũ Trung	Hiếu	05/05/2004	DHHTI16AHN	20	9,06	100	Khá	CS Hà Nội
122	22103100161	Hoàng Đình	Hiếu	18/01/2004	DHCNP16AHN	18	9,23	92	Khá	CS Hà Nội
123	23103200097	Nguyễn Minh	Hiếu	12/05/2005	DHMT17A2HN	22	8,30	70	Khá	CS Hà Nội
124	24174800109	Trần Trung	Hiếu	15/01/2006	DHKM18A2HN	22	8,34	85	Khá	CS Hà Nội
125	24107600082	Hoàng Minh	Hiếu	30/11/2006	DHLQ18A1CL	18	8,33	100	Khá	CS Hà Nội
126	22108100036	Trần Xuân	Hoa	22/04/2004	DHTN16A1HN	14	9,06	90	Khá	CS Hà Nội
127	25106100332	Hồ Thị Hương	Hoa	20/10/2007	DHKT19A4HN	18	8,77	80	Khá	CS Hà Nội
128	24101300095	Nguyễn Thị	Hoài	13/04/2006	DHMA18A2HN	14	7,29	69	Khá	CS Hà Nội
129	24107400136	Đặng Thu	Hoài	26/11/2006	DHMK18A2HN	7	8,31	96	Khá	CS Hà Nội
130	24108100133	Lê Thu	Hoài	01/01/2006	DHTN18A2HN	17	8,64	100	Khá	CS Hà Nội
131	24104100103	Nguyễn Việt	Hoàn	21/05/2006	DHDI18A2HN	9	8,33	65	Khá	CS Hà Nội
132	22105200011	Trần Huy	Hoàng	17/11/2004	DHOT16A1CL	16	9,45	98	Khá	CS Hà Nội
133	23104900015	Trần Việt	Hoàng	02/08/2005	DHCD17A1CL	35	8,39	83	Khá	CS Hà Nội
134	22204300021	Nguyễn Duy	Hoàng	16/01/2004	DHTD16A1ND	21	8,98	73	Khá	CS Ninh Bình
135	23106101904	Triệu Thị	Hồng	27/10/2004	DHKT17A10HN	13	8,90	87	Khá	CS Hà Nội
136	24174800181	Cấn Xuân	Hồng	26/10/2006	DHKM18A2HN	22	8,03	80	Khá	CS Hà Nội
137	24103200129	Trần Thị	Hồng	01/09/2006	DHMT18A2HN	19	8,21	71	Khá	CS Hà Nội
138	24106100350	Nguyễn Thị Ngọc	Huế	27/01/2006	DHKT18A3HN	13	8,57	84	Khá	CS Hà Nội
139	23107400054	Nguyễn Thị	Huệ	02/09/2005	DHMK17A1HN	20	8,63	85	Khá	CS Hà Nội

140	25108100300	Nguyễn Thị Thu	Huệ	27/12/2007	DHTN19A5HN	20	8,71	85	Khá	CS Hà Nội
141	23104100103	Nguyễn Văn	Hùng	21/08/2005	DHDI17A2HN	30	8,67	94	Khá	CS Hà Nội
142	24104300115	Lê Văn	Hùng	17/05/2006	DHTD18A1CL	21	8,02	85	Khá	CS Hà Nội
143	23104400193	Ngô Đức	Huy	05/06/2005	DHDT17A2HN	29	8,53	85	Khá	CS Hà Nội
144	23174600019	Nguyễn Xuân	Huy	02/09/2005	DHKL17A1HN	24	8,21	93	Khá	CS Hà Nội
145	23104300001	Lê Đức	Huy	01/10/2005	DHTD17A1HN	29	8,50	68	Khá	CS Hà Nội
146	24105100009	Nguyễn Quang	Huy	31/08/2006	DHCK18A1HN	22	8,10	68	Khá	CS Hà Nội
147	23103100271	Lã Ngọc	Huyền	29/08/2005	DHTI17A5HN	31	8,75	83	Khá	CS Hà Nội
148	23107200229	Nguyễn Thị	Huyền	10/01/2005	DHTM17A4HN	24	8,69	86	Khá	CS Hà Nội
149	24173400167	Nguyễn Khánh	Huyền	02/01/2006	DHKMT18A2HN	18	8,25	100	Khá	CS Hà Nội
150	24106100238	Hoàng Thanh	Huyền	19/02/2006	DHKT18A2CL	22	8,29	100	Khá	CS Hà Nội
151	25106100398	Nguyễn Thanh	Huyền	24/06/2007	DHKT19A5HN	18	8,84	94	Khá	CS Hà Nội
152	23206100027	Đinh Thị	Huyền	20/01/2005	DHKT17A1ND	13	8,72	93	Khá	CS Ninh Bình
153	22104100084	Trần Thị	Hương	21/10/2004	DHDI16A2HN	18	9,01	100	Khá	CS Hà Nội
154	22106100289	Nguyễn Thu	Hương	24/05/2004	DHKTDN16ACL	17	9,28	80	Khá	CS Hà Nội
155	22108100211	Nguyễn Thị Thuỳ	Hương	04/11/2003	DHTN16A3HN	17	9,11	96	Khá	CS Hà Nội
156	22178100041	Nguyễn Thị Mai	Hương	05/02/2004	DHQTKS16AHN	16	9,07	88	Khá	CS Hà Nội
157	24178100131	Bùi Thị Thu	Hương	13/08/2006	DHDL18A2HN	11	8,05	86	Khá	CS Hà Nội
158	25106100675	Nguyễn Thị Thu	Hương	11/03/2007	DHKT19A8HN	18	8,77	97	Khá	CS Hà Nội
159	22106100633	Dương Thị	Hường	24/11/2004	DHKTDN16AHN	19	9,07	100	Khá	CS Hà Nội
160	23174800099	Phùng Thị	Hường	19/03/2005	DHKM17A2HN	29	8,81	82	Khá	CS Hà Nội
161	23106101728	Lê Thị	Hường	30/07/2005	DHKT17A8HN	13	8,95	88	Khá	CS Hà Nội
162	24104300067	Lê Chí	Kiên	09/09/2005	DHTD18A1CL	21	8,93	67	Khá	CS Hà Nội
163	24102100164	Lê Trung	Kiên	18/02/2005	DHTP18A3HN	11	7,91	100	Khá	CS Hà Nội
164	23178100089	Đàm Vĩnh	Kỳ	17/08/2005	DHDL17A3HN	19	8,74	80	Khá	CS Hà Nội
165	25104400040	Trần Đình Bảo	Kha	09/12/2007	DHDT19A1HN	21	8,66	65	Khá	CS Hà Nội
166	22104300046	Hoàng Văn	Khải	30/06/2004	DHTD16A2CL	23	9,30	86	Khá	CS Hà Nội
167	23104900037	Lê Đăng	Khoa	02/07/2005	DHCD17A1HN	31	8,25	80	Khá	CS Hà Nội
168	24105100058	Bùi Trần Đăng	Khoa	14/01/2006	DHCK18A1CL	18	8,01	80	Khá	CS Hà Nội
169	25178100121	Đậu Thị Thanh	Lam	02/01/2007	DHDL19A1HN	21	8,70	92	Khá	CS Hà Nội
170	23101300035	Trần Hoàng	Lan	07/11/2005	DHMA17A1HN	29	8,13	83	Khá	CS Hà Nội
171	23107400090	Vũ Mai	Lan	29/05/2005	DHMK17A1CL	17	8,66	95	Khá	CS Hà Nội
172	23107200248	Nguyễn Thị	Lan	03/08/2005	DHTM17A4HN	24	8,62	91	Khá	CS Hà Nội
173	23108100084	Nguyễn Hoài	Lan	05/10/2005	DHTN17A2HN	19	9,05	85	Khá	CS Hà Nội
174	24278100004	Vũ Thị Thu	Lan	14/06/2006	DHDL18A1ND	11	7,95	80	Khá	CS Ninh Bình
175	22104300016	Nguyễn Khắc Tùn	Lâm	06/05/2004	DHTD16A2CL	23	9,30	89	Khá	CS Hà Nội
176	22106100787	Phạm Thị	Lệ	02/06/2004	DHKTDN16AHN	19	9,07	95	Khá	CS Hà Nội
177	22207200017	Tô Kiều	Liên	01/04/2004	DHTM16A1ND	16	9,01	77	Khá	CS Ninh Bình
178	22104100140	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	17/01/2004	DHDI16A1HN	18	9,36	89	Khá	CS Hà Nội
179	22106100383	Nguyễn Thị Mai	Linh	05/04/2004	DHKTDN16AHN	19	9,06	97	Khá	CS Hà Nội
180	22106100450	Nguyễn Mai	Linh	29/11/2004	DHKTDN16AHN	19	9,19	86	Khá	CS Hà Nội
181	22107200096	Trịnh Thị	Linh	19/09/2004	DHTM16A2HN	16	9,09	100	Khá	CS Hà Nội
182	23106101792	Nguyễn Thị	Linh	09/12/2004	DHKT17A8HN	13	8,83	100	Khá	CS Hà Nội
183	23107600008	Nguyễn Thị Diệu	Linh	15/05/2005	DHLQ17A1CL	21	8,78	80	Khá	CS Hà Nội
184	23107101388	Nguyễn Ngọc	Linh	22/06/2005	DHQT17A1CL	23	8,78	80	Khá	CS Hà Nội
185	23107200097	Trương Thuỳ	Linh	06/11/2005	DHTM17A2HN	21	8,62	84	Khá	CS Hà Nội
186	24106100552	Nguyễn Thị Huyền	Linh	20/10/2006	DHKT18A6HN	18	8,30	82	Khá	CS Hà Nội
187	24101300123	Lê Thùy	Linh	16/07/2005	DHMA18A3HN	10	7,45	67	Khá	CS Hà Nội
188	24109100194	Nguyễn Thị Thùy	Linh	12/11/2006	DHNN18A1CL	17	8,42	76	Khá	CS Hà Nội
189	24107200251	Vũ Thị Thùy	Linh	09/11/2006	DHTM18A4HN	11	8,22	92	Khá	CS Hà Nội
190	24108100093	Đoàn Lê Phương	Linh	30/11/2006	DHTN18A2HN	17	8,54	94	Khá	CS Hà Nội
191	25174800086	Trần Xuân Tuấn	Linh	19/01/2007	DHKM19A1CL	20	8,16	96	Khá	CS Hà Nội
192	25178100245	Vũ Yến	Linh	29/01/2007	DHKS19A2HN	20	8,47	94	Khá	CS Hà Nội
193	25106100130	Cao Tuệ	Linh	04/12/2007	DHKT19A1HN	18	8,72	100	Khá	CS Hà Nội
194	25108100149	Phạm Thị Diệu	Linh	27/02/2007	DHTN19A3HN	20	8,90	86	Khá	CS Hà Nội
195	24206100001	Phạm Khánh	Linh	20/12/2006	DHKT18A2ND	19	8,18	100	Khá	CS Ninh Bình
196	24204300041	Vũ Thùy	Linh	20/11/2006	DHTD18A2ND	17	7,83	76	Khá	CS Ninh Bình
197	25203100084	Lưu Thị Phương	Linh	08/05/2007	DHTI19A2ND	21	8,19	80	Khá	CS Ninh Bình

198	23101100004	Dương Thị	Loan	11/11/2005	DHDE17AHN	27	7,53	80	Khá	CS Hà Nội
199	23103100015	Lê Đức	Long	24/02/2005	DHTI17A1HN	30	8,78	85	Khá	CS Hà Nội
200	24178100159	Trần Bảo	Long	13/08/2006	DHDL18A2HN	7	7,86	100	Khá	CS Hà Nội
201	24105200114	Lê Thế	Long	04/11/2006	DHOT18A1HN	22	7,75	90	Khá	CS Hà Nội
202	25105100010	Dương Hoàng	Long	09/12/2006	DHCK19A1CL	20	8,66	69	Khá	CS Hà Nội
203	24103100215	Trần Trọng	Luân	28/03/2006	DHTI18A4HN	19	8,47	87	Khá	CS Hà Nội
204	23174800183	Vũ Thị Tùng	Ly	01/02/2005	DHKM17A4HN	20	8,71	86	Khá	CS Hà Nội
205	23107400016	Đặng Khánh	Ly	25/10/2005	DHMK17A1HN	20	8,63	91	Khá	CS Hà Nội
206	23107101305	Tống Khánh	Ly	11/10/2005	DHQT17A1HN	18	8,77	97	Khá	CS Hà Nội
207	23108100085	Trần Diệu	Ly	17/11/2005	DHTN17A2HN	19	9,05	88	Khá	CS Hà Nội
208	24102100043	Vũ Khánh	Ly	08/10/2006	DHTP18A3HN	15	7,81	74	Khá	CS Hà Nội
209	25178100044	Nguyễn Lê Khánh	Ly	07/04/2007	DHDL19A1HN	21	8,71	100	Khá	CS Hà Nội
210	25178100116	Nguyễn Khánh	Ly	04/01/2007	DHDL19A1HN	21	8,71	80	Khá	CS Hà Nội
211	25109100151	Nguyễn Thị Khánh	Ly	08/10/2007	DHNN19A1CL	18	8,62	85	Khá	CS Hà Nội
212	25107100155	Nguyễn Khánh	Ly	05/04/2007	DHQT19A1HN	20	8,60	87	Khá	CS Hà Nội
213	22206100046	Lê Thị Khánh	Ly	29/03/2003	DHKT16A1ND	19	8,52	95	Khá	CS Ninh Bình
214	25201300018	Nguyễn Khánh	Ly	10/07/2007	DHMA19A1ND	21	7,74	95	Khá	CS Ninh Bình
215	23109100502	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	14/12/2005	DHNN17A2HN	20	8,06	71	Khá	CS Hà Nội
216	23207400013	Lê Thị Xuân	Mai	27/11/2005	DHMK17A1ND	20	8,26	79	Khá	CS Ninh Bình
217	24104900010	Phạm Duy	Mạnh	01/01/2006	DHCD18A1CL	19	8,37	90	Khá	CS Hà Nội
218	25104400107	Vũ Văn	Mạnh	20/08/2007	DHDT19A2HN	21	8,77	68	Khá	CS Hà Nội
219	23204300049	Lê Đức	Mạnh	28/05/2005	DHTD17A1ND	18	7,97	100	Khá	CS Ninh Bình
220	25205200033	Lê Ngọc	Mạnh	14/10/2007	DHOT19A1ND	23	7,88	67	Khá	CS Ninh Bình
221	22107100125	Nguyễn Thảo	Mây	08/09/2004	DHQTTH16AHN	17	9,19	95	Khá	CS Hà Nội
222	22103100118	Lê Thị Phương	Minh	19/04/2004	DHHTI16AHN	20	9,19	100	Khá	CS Hà Nội
223	24104100089	Lê Tiến	Minh	30/09/2006	DHDI18A2HN	9	7,76	67	Khá	CS Hà Nội
224	24174600011	Nguyễn Chu Hoàn	Minh	05/11/2006	DHKL18A1HN	11	8,18	86	Khá	CS Hà Nội
225	25104300071	Nguyễn Văn	Minh	21/07/2007	DHTD19A2HN	21	9,02	72	Khá	CS Hà Nội
226	22203100022	Nguyễn Văn	Minh	05/07/2004	DHTI16A1ND	20	8,68	80	Khá	CS Ninh Bình
227	25205200082	Nguyễn Công	Minh	15/03/2007	DHOT19A2ND	23	8,22	82	Khá	CS Ninh Bình
228	24107100152	Nguyễn Hà	My	08/10/2006	DHQT18A1HN	19	8,33	97	Khá	CS Hà Nội
229	25108100416	Đặng Thị Hà	My	22/08/2007	DHTN19A6HN	20	8,73	88	Khá	CS Hà Nội
230	23102100155	Nguyễn Thị Lê	Na	18/07/2005	DHTP17A3HN	32	8,59	100	Khá	CS Hà Nội
231	25104900173	Nguyễn Hải	Nam	25/12/2007	DHCD19A1CL	22	8,82	82	Khá	CS Hà Nội
232	25103100067	Đỗ Nhật	Nam	25/05/2007	DHTI19A1CL	21	8,35	84	Khá	CS Hà Nội
233	24205200070	Trần Thế	Nam	16/10/2006	DHOT18A1ND	22	7,89	65	Khá	CS Ninh Bình
234	23104400210	Lưu Bá	Ninh	28/06/2005	DHDT17A3HN	33	8,47	85	Khá	CS Hà Nội
235	24107100451	Đỗ Thị Phương	Ninh	30/06/2006	DHQT18A5HN	*17*	8,45	*82*	Khá	CS Hà Nội
236	25278100030	Lê Thị	Nương	04/12/2005	DHDL19A1ND	21	7,94	67	Khá	CS Ninh Bình
237	25107200188	Đào Thị Tuyết	Nga	14/03/2007	DHTM19A3HN	20	8,85	81	Khá	CS Hà Nội
238	25174800038	Phạm Thị Hồng	Ngát	13/12/2007	DHKM19A1HN	20	8,63	80	Khá	CS Hà Nội
239	22101100019	Phạm Thu	Ngân	08/07/2004	DHDE16AHN	17	9,42	77	Khá	CS Hà Nội
240	22104300224	Bùi Thị Kim	Ngân	22/09/2004	DHHTTM16AHN	19	9,61	88	Khá	CS Hà Nội
241	23109100578	Ngô Kim	Ngân	27/05/2005	DHNN17A1CL	20	8,07	75	Khá	CS Hà Nội
242	24106100294	Bùi Thị Kim	Ngân	01/09/2006	DHKT18A2HN	18	8,28	98	Khá	CS Hà Nội
243	25104900119	Ngô Thị	Ngân	11/09/2007	DHCD19A2HN	22	8,72	100	Khá	CS Hà Nội
244	22107100420	Trần Thị Thu	Ngoan	29/06/2004	DHQTBH16AHN	17	9,11	100	Khá	CS Hà Nội
245	25178100176	Phạm Thị	Ngoan	08/10/2007	DHKS19A2HN	20	8,42	88	Khá	CS Hà Nội
246	22107100203	Đào Ánh	Ngọc	03/06/2003	DHQTNL16AHN	17	9,19	100	Khá	CS Hà Nội
247	23104900022	Nguyễn Bảo	Ngọc	06/07/2005	DHCD17A1HN	31	8,54	80	Khá	CS Hà Nội
248	23178100056	Đặng Minh	Ngọc	23/12/2005	DHDL17A1HN	19	8,74	98	Khá	CS Hà Nội
249	24106100819	Đặng Quỳnh	Ngọc	24/05/2005	DHKT18A3HN	13	8,33	84	Khá	CS Hà Nội
250	25175400009	Vũ Diệu Hồng	Ngọc	19/09/2007	DHDATP19A1HN	20	7,85	90	Khá	CS Hà Nội
251	25104400186	Phạm Thị Bảo	Ngọc	15/01/2007	DHDT19A4HN	21	8,23	81	Khá	CS Hà Nội
252	25106100269	Mai Khánh	Ngọc	26/06/2007	DHKT19A3HN	18	8,73	84	Khá	CS Hà Nội
253	25106100469	Mai Bảo	Ngọc	28/09/2007	DHKT19A6HN	18	8,78	100	Khá	CS Hà Nội
254	24201300018	Trần Hồng	Ngọc	23/09/2006	DHMA18A1ND	14	7,75	75	Khá	CS Ninh Bình
255	25278100042	Lê Hồng	Ngọc	04/07/2007	DHKS19A1ND	20	7,95	74	Khá	CS Ninh Bình

256	25107200138	Nguyễn Trung	Nguyên	21/06/2007	DHTM19A1CL	13	8,92	94	Khá	CS Hà Nội
257	22106100219	Vũ Thị Thu	Nguyệt	01/08/2004	DHKTDN16ACL	17	9,02	90	Khá	CS Hà Nội
258	23107600121	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	08/05/2005	DHLQ17A2HN	19	8,83	84	Khá	CS Hà Nội
259	24107400022	Nguyễn Thị	Nhàn	20/05/2006	DHMK18A1CL	17	8,25	90	Khá	CS Hà Nội
260	23107101294	Nguyễn Mỹ	Nhật	22/09/2005	DHQT17A1HN	18	8,77	88	Khá	CS Hà Nội
261	23101300045	Mai Yến	Nhi	06/07/2005	DHMA17A1HN	29	8,28	90	Khá	CS Hà Nội
262	23101300073	Trịnh Thị Tình	Nhi	25/05/2005	DHMA17A3HN	29	8,23	81	Khá	CS Hà Nội
263	25101300138	Đỗ Yến	Nhi	11/11/2007	DHMA19A3HN	21	7,93	98	Khá	CS Hà Nội
264	25108100210	Cao Diệu	Nhi	22/06/2007	DHTN19A3HN	20	8,76	80	Khá	CS Hà Nội
265	25174800001	Vũ Văn	Nhuận	11/10/2006	DHKM19A1CL	20	8,33	86	Khá	CS Hà Nội
266	24102100156	Kiều Phương	Nhung	13/12/2006	DHTP18A2HN	21	7,71	67	Khá	CS Hà Nội
267	25174600144	Lê Thị Hồng	Nhung	10/10/2007	DHKL19A3HN	20	8,13	84	Khá	CS Hà Nội
268	25101300053	Nguyễn Thị	Nhung	02/12/2007	DHMA19A1HN	21	7,94	65	Khá	CS Hà Nội
269	22108100146	Lê Thị	Như	19/06/2004	DHTN16A3HN	17	9,16	100	Khá	CS Hà Nội
270	24103100218	Bùi Thị Kim	Oanh	16/12/2006	DHTI18A4HN	19	8,41	98	Khá	CS Hà Nội
271	23104300175	Nguyễn Quang	Phát	19/08/2005	DHTD17A3HN	18	8,25	100	Khá	CS Hà Nội
272	23174800147	Trần Tuấn	Phong	06/01/2005	DHKM17A1CL	23	8,63	84	Khá	CS Hà Nội
273	24104400113	Nghiêm Gia	Phú	08/07/2006	DHDT18A2HN	20	8,57	80	Khá	CS Hà Nội
274	22104900171	Nguyễn Văn	Phúc	29/08/2004	DHCD16A1CL	20	9,15	100	Khá	CS Hà Nội
275	22107100190	Nguyễn Thu	Phương	01/02/2004	DHQTNL16AHN	17	9,01	92	Khá	CS Hà Nội
276	23106101600	Nguyễn Minh	Phương	22/09/2005	DHKT17A6HN	20	8,77	82	Khá	CS Hà Nội
277	23107101561	Trần Thu	Phương	26/08/2005	DHQT17A1CL	23	8,87	95	Khá	CS Hà Nội
278	25173400279	Lương Thu	Phương	05/11/2007	DHBH19A3HN	18	8,56	74	Khá	CS Hà Nội
279	25207100015	Phạm Thu	Phương	09/07/2007	DHQT19A1ND	20	8,02	86	Khá	CS Ninh Bình
280	23104100151	Nguyễn Thị Ánh	Phượng	30/06/2005	DHDI17A3HN	29	8,57	90	Khá	CS Hà Nội
281	23105100018	Hồ Đăng	Quang	12/07/2005	DHCK17A1HN	26	8,33	81	Khá	CS Hà Nội
282	23104300065	Nguyễn Đăng	Quang	25/10/2005	DHTD17A1CL	26	8,13	100	Khá	CS Hà Nội
283	23102100037	Nguyễn Minh	Quang	09/10/2005	DHTP17A4HN	32	8,47	86	Khá	CS Hà Nội
284	25103100070	Phạm Văn	Quang	27/09/2007	DHTI19A2HN	21	8,18	81	Khá	CS Hà Nội
285	23205200004	Trần Mạnh	Quang	19/01/2005	DHOT17A1ND	28	8,20	86	Khá	CS Ninh Bình
286	25174600231	Trần Đức	Quảng	10/05/2007	DHKL19A1HN	20	8,49	92	Khá	CS Hà Nội
287	23104300162	Trịnh Hải	Quân	19/04/2005	DHTD17A1CL	26	8,15	100	Khá	CS Hà Nội
288	24107100391	Lường Văn	Quân	21/01/2006	DHQT18A4HN	6	8,35	90	Khá	CS Hà Nội
289	24104300056	Trương Anh	Quân	28/07/2006	DHTD18A1CL	21	8,23	98	Khá	CS Hà Nội
290	24104300172	Phan Văn	Quân	13/10/2006	DHTD18A1HN	21	8,19	89	Khá	CS Hà Nội
291	24104100033	Nguyễn Xuân	Quý	03/02/2006	DHDI18A1CL	18	7,85	80	Khá	CS Hà Nội
292	25109100254	Vũ Thị Hồng	Quyên	22/12/2007	DHNN19A3HN	18	8,66	93	Khá	CS Hà Nội
293	24106100290	Phạm Như	Quỳnh	11/10/2006	DHKT18A2CL	22	8,26	90	Khá	CS Hà Nội
294	24107600075	Lê Thị	Quỳnh	20/04/2006	DHLQ18A1CL	18	8,31	90	Khá	CS Hà Nội
295	24104400091	Lê Trung	Sơn	03/10/2006	DHDT18A1CL	18	8,49	95	Khá	CS Hà Nội
296	22204100003	Vũ Văn	Sơn	28/12/1993	DHDI16A1ND	18	9,12	68	Khá	CS Ninh Bình
297	25204300113	Đinh Ngọc	Sơn	25/01/2007	DHTD19A3ND	21	8,04	78	Khá	CS Ninh Bình
298	24103200031	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	04/05/2006	DHMT18A1HN	19	8,38	79	Khá	CS Hà Nội
299	25107100203	Trần Thị Thanh	Tâm	12/06/2007	DHQT19A1CL	18	8,63	91	Khá	CS Hà Nội
300	25108100290	Nguyễn Thanh	Tâm	03/03/2007	DHTN19A5HN	20	8,75	80	Khá	CS Hà Nội
301	24107200056	Tống Thị	Tiên	21/02/2006	DHTM18A1HN	19	8,33	80	Khá	CS Hà Nội
302	25104100100	Phạm Minh	Tiến	27/03/2007	DHDI19A1CL	22	8,57	90	Khá	CS Hà Nội
303	25104100019	Đỗ Minh	Tiệp	15/12/2007	DHDI19A1HN	20	8,09	69	Khá	CS Hà Nội
304	23103100142	Nguyễn Văn	Tình	18/10/2005	DHTI17A3HN	31	8,74	91	Khá	CS Hà Nội
305	22105200174	Phạm Xuân	Toàn	04/10/2004	DHOT16A1ND	17	9,66	76	Khá	CS Ninh Bình
306	22103100092	Lê Trung	Toán	21/03/2004	DHCNP16AHN	18	9,07	100	Khá	CS Hà Nội
307	22104900029	Nguyễn Xuân	Tú	22/12/2004	DHCD16A1CL	20	9,03	92	Khá	CS Hà Nội
308	23109100422	Trần Anh	Tuấn	31/12/2005	DHNN17A1HN	20	8,18	78	Khá	CS Hà Nội
309	24103200121	Phạm Anh	Tuấn	03/03/2002	DHMT18A1HN	19	8,61	75	Khá	CS Hà Nội
310	22104300257	Nguyễn Anh	Tùng	02/09/2004	DHHTTM16AHN	19	9,52	89	Khá	CS Hà Nội
311	24178100282	Nguyễn Quang	Tùng	23/03/2006	DHDL18A3HN	7	7,93	70	Khá	CS Hà Nội
312	24204100015	Trần Ích	Tùng	21/04/2006	DHDI18A1ND	9	7,48	68	Khá	CS Ninh Bình
313	22106100027	Nguyễn Thị	Tuyết	09/08/2004	DHKTDN16AHN	19	9,12	93	Khá	CS Hà Nội

314	23106101375	Phan Thị Ánh	Tuyết	23/11/2005	DHKT17A3HN	18	8,87	90	Khá	CS Hà Nội
315	25107200156	Vũ Thị	Tươi	22/12/2007	DHTM19A3HN	20	8,94	88	Khá	CS Hà Nội
316	25105100002	Đoàn Khánh	Tường	19/02/2007	DHCK19A1CL	20	8,13	94	Khá	CS Hà Nội
317	25204300048	Hoàng Duy	Thái	03/10/2007	DHTD19A1ND	21	8,34	69	Khá	CS Ninh Bình
318	24104900182	Phan Thúy	Thanh	22/08/2006	DHCD18A1CL	19	8,35	100	Khá	CS Hà Nội
319	23107101573	Nguyễn Nhất	Thành	02/09/2005	DHQT17A4HN	11	8,75	95	Khá	CS Hà Nội
320	25108100258	Trần Chí	Thành	21/12/2007	DHTN19A4HN	20	8,90	91	Khá	CS Hà Nội
321	22105100032	Vũ Văn	Thao	07/01/2004	DHCK16A1CL	19	9,11	87	Khá	CS Hà Nội
322	23107200266	Vũ Thị	Thảo	12/07/2005	DHTM17A4HN	24	8,61	100	Khá	CS Hà Nội
323	23108100075	Nguyễn Phương	Thảo	07/03/2005	DHTN17A2HN	19	9,12	82	Khá	CS Hà Nội
324	23108100090	Vũ Phương	Thảo	23/02/2005	DHTN17A2HN	19	8,95	80	Khá	CS Hà Nội
325	24178100202	Hà Thị Thanh	Thảo	12/08/2006	DHKS18A2HN	21	8,22	86	Khá	CS Hà Nội
326	24107600117	Vương Thị Phương	Thảo	06/09/2006	DHLQ18A1CL	18	8,39	92	Khá	CS Hà Nội
327	24101300149	Trịnh Phương	Thảo	29/12/2006	DHMA18A3HN	14	7,14	75	Khá	CS Hà Nội
328	24107400155	Vũ Phương	Thảo	14/02/2006	DHMK18A1CL	17	8,32	100	Khá	CS Hà Nội
329	25173400144	Trần Thị Thanh	Thảo	20/02/2007	DHKMT19A2HN	18	8,92	100	Khá	CS Hà Nội
330	25106100138	Ngô Thu	Thảo	23/01/2007	DHKT19A1HN	18	8,82	100	Khá	CS Hà Nội
331	25106100668	Lê Thanh	Thảo	17/04/2007	DHKT19A8HN	18	8,81	95	Khá	CS Hà Nội
332	24207400025	Vũ Thanh	Thảo	14/08/2006	DHMK18A1ND	19	8,11	78	Khá	CS Ninh Bình
333	23105200122	Nguyễn Văn	Thắng	04/07/2005	DHOT17A3HN	35	8,26	85	Khá	CS Hà Nội
334	23104400090	Đặng Ngọc	Thiện	29/10/2005	DHDT17A2HN	29	8,51	95	Khá	CS Hà Nội
335	23104900009	Phạm Đức	Thịnh	18/10/2005	DHCD17A1HN	31	8,41	83	Khá	CS Hà Nội
336	23178100174	Bùi Văn	Thịnh	11/11/2005	DHDL17A1HN	19	8,68	85	Khá	CS Hà Nội
337	22108100098	Phạm Thị Hoài	Thu	26/12/2004	DHTN16A2HN	17	9,15	100	Khá	CS Hà Nội
338	23106101473	Nguyễn Hà	Thu	02/10/2005	DHKT17A4HN	21	8,80	86	Khá	CS Hà Nội
339	24101300091	Tạ Thị Lập	Thu	15/10/2006	DHMA18A3HN	14	7,18	71	Khá	CS Hà Nội
340	25107100267	Lê Thị Thu	Thuỷ	07/12/2007	DHQT19A3HN	20	8,65	87	Khá	CS Hà Nội
341	23106101260	Nguyễn Thu	Thủy	10/10/2005	DHKT17A2CL	18	8,77	97	Khá	CS Hà Nội
342	23107101304	Đỗ Thu	Thủy	12/11/2005	DHQT17A1HN	18	8,78	90	Khá	CS Hà Nội
343	25108100227	Nguyễn Thu	Thủy	03/04/2007	DHTN19A4HN	20	8,71	81	Khá	CS Hà Nội
344	23106101888	Hà Thị Thu	Thúy	11/06/2005	DHKT17A10HN	13	8,85	87	Khá	CS Hà Nội
345	24108100142	Phan Thanh	Thư	30/05/2006	DHTN18A3HN	17	8,58	100	Khá	CS Hà Nội
346	25173400155	Nguyễn Thị Anh	Thư	26/12/2007	DHBH19A2HN	18	8,73	65	Khá	CS Hà Nội
347	22107200141	Nông Thị	Thương	02/10/2004	DHTM16A3HN	16	9,06	94	Khá	CS Hà Nội
348	23104100164	Vũ Văn	Thưởng	23/02/2005	DHDI17A3HN	30	8,38	84	Khá	CS Hà Nội
349	22106100184	Đỗ Thu	Trang	28/10/2004	DHKTM16AHN	19	9,11	100	Khá	CS Hà Nội
350	23106101302	Phạm Huyền	Trang	18/08/2005	DHKT17A2HN	24	8,84	90	Khá	CS Hà Nội
351	23106101378	Lê Thị Thu	Trang	02/10/2005	DHKT17A3HN	18	8,82	80	Khá	CS Hà Nội
352	23103200064	Nguyễn Kiều	Trang	16/11/2005	DHMT17A1HN	22	8,30	74	Khá	CS Hà Nội
353	24178100262	Mai Thị Thùy	Trang	26/07/2005	DHDL18A3HN	5	8,66	76	Khá	CS Hà Nội
354	24173400099	Phạm Thùy	Trang	01/11/2006	DHKMT18A2HN	18	8,18	100	Khá	CS Hà Nội
355	24178100119	Đoàn Hà	Trang	30/05/2006	DHKS18A1HN	21	8,49	75	Khá	CS Hà Nội
356	24106100482	Lê Huyền	Trang	24/11/2006	DHKT18A1CL	22	8,42	95	Khá	CS Hà Nội
357	24106100249	Đỗ Thị Huyền	Trang	25/03/2006	DHKT18A2CL	22	8,47	98	Khá	CS Hà Nội
358	24106100539	Trần Thu	Trang	27/09/2006	DHKT18A6HN	18	8,45	91	Khá	CS Hà Nội
359	24101300050	Nguyễn Trần Thu	Trang	28/03/2006	DHMA18A1HN	14	8,04	74	Khá	CS Hà Nội
360	24109100167	Lê Thu	Trang	17/06/2006	DHNN18A1CL	17	8,42	69	Khá	CS Hà Nội
361	25173400075	Đỗ Thị	Trang	22/07/2007	DHKMT19A1HN	18	8,82	100	Khá	CS Hà Nội
362	25178100034	Bùi Thị Thuỳ	Trang	16/09/2007	DHKS19A1HN	20	8,09	92	Khá	CS Hà Nội
363	25106100235	Trần Thu	Trang	26/09/2006	DHKT19A2HN	18	8,78	83	Khá	CS Hà Nội
364	25101300010	Hoàng Thị Thùy	Trang	16/10/2007	DHMA19A1HN	21	8,23	65	Khá	CS Hà Nội
365	25107400049	Cao Thị Huyền	Trang	29/03/2007	DHMK19A1HN	19	8,82	100	Khá	CS Hà Nội
366	25107200386	Nguyễn Hà Thu	Trang	19/08/2006	DHTM19A1CL	17	8,85	87	Khá	CS Hà Nội
367	25102100048	Đỗ Thị Huyền	Trang	16/08/2007	DHTP19A1HN	22	7,91	66	Khá	CS Hà Nội
368	24209100002	Trương Huyền	Trang	08/04/2006	DHQT18A1ND	12	7,63	98	Khá	CS Ninh Bình
369	25206100004	Nguyễn Thu	Trang	22/09/2007	DHKT19A1ND	18	8,19	94	Khá	CS Ninh Bình
370	24107400024	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	05/10/2006	DHMK18A1HN	11	8,33	100	Khá	CS Hà Nội
371	25107400175	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	19/03/2007	DHMK19A3HN	19	8,81	83	Khá	CS Hà Nội

372	25106100667	Nguyễn Bảo	Trân	06/12/2007	DHKT19A8HN	18	8,78	97	Khá	CS Hà Nội
373	24102100138	Vũ Minh	Triết	15/02/2006	DHTP18A2HN	21	7,98	84	Khá	CS Hà Nội
374	25106100437	Nguyễn Việt	Trinh	18/09/2007	DHKT19A2CL	18	8,80	100	Khá	CS Hà Nội
375	25107400023	Hà Thị Thu	Trúc	26/11/2007	DHMK19A1HN	19	8,81	89	Khá	CS Hà Nội
376	22174800096	Hà Đình	Trường	02/10/2004	DHNUD16AHN	19	8,95	84	Khá	CS Hà Nội
377	24105200023	Lê Minh	Trường	01/02/2006	DHOT18A1HN	22	7,83	66	Khá	CS Hà Nội
378	25173400307	Trần Văn	Trường	01/01/2006	DHBH19A3HN	14	8,50	80	Khá	CS Hà Nội
379	23205100004	Nguyễn Xuân	Trường	08/04/2005	DHCK17A1ND	22	7,90	100	Khá	CS Ninh Bình
380	24178100329	Nguyễn Thị Tố	Uyên	11/12/2006	DHDL18A3HN	11	8,37	68	Khá	CS Hà Nội
381	24201300052	Vũ Thị	Uyên	28/12/2006	DHMA18A1ND	14	7,64	65	Khá	CS Ninh Bình
382	22106100016	Tạ Thanh	Vân	16/03/2004	DHKTDN16AHN	19	9,07	81	Khá	CS Hà Nội
383	22106100269	Đỗ Thúy	Vân	18/01/2003	DHKTDN16AHN	19	9,02	93	Khá	CS Hà Nội
384	22107200038	Đỗ Thị	Vân	27/12/2004	DHTM16A1CL	16	9,10	97	Khá	CS Hà Nội
385	24106100305	Dương Thị Cẩm	Vân	30/10/2006	DHKT18A2CL	22	8,38	93	Khá	CS Hà Nội
386	24103200086	Phạm Thị Hồng	Vân	14/09/2005	DHMT18A2HN	19	7,91	82	Khá	CS Hà Nội
387	24107600040	Nguyễn Thị Tường	Vi	14/03/2005	DHLQ18A1CL	18	8,39	100	Khá	CS Hà Nội
388	24105100069	Bùi Tuấn	Việt	16/05/2006	DHCK18A1CL	22	8,42	77	Khá	CS Hà Nội
389	25174600063	Lê Quốc	Việt	09/09/2007	DHKL19A1CL	20	8,22	99	Khá	CS Hà Nội
390	22104300133	Tống Quang	Vinh	03/10/2003	DHTD16A2CL	23	9,05	92	Khá	CS Hà Nội
391	23174600020	Nguyễn Văn	Vinh	09/07/2005	DHKL17A1HN	20	8,70	80	Khá	CS Hà Nội
392	24104900210	Đặng Thành	Vinh	09/01/2006	DHCD18A4HN	19	8,33	84	Khá	CS Hà Nội
393	22109100053	Phạm Văn	Vũ	12/03/2004	DHBPD16ACL	17	8,30	94	Khá	CS Hà Nội
394	25207400052	Đặng Phong	Vũ	19/10/2007	DHMK19A1ND	19	8,48	100	Khá	CS Ninh Bình
395	24174800144	Nguyễn Ngọc	Vượng	06/01/2006	DHKM18A3HN	22	8,30	81	Khá	CS Hà Nội
396	23106101880	Tô Thị Hà	Vy	12/01/2005	DHKT17A9HN	13	8,93	100	Khá	CS Hà Nội
397	23103200017	Phạm Thị Thảo	Vy	20/12/2005	DHMT17A1HN	22	8,18	93	Khá	CS Hà Nội
398	24174600156	Hoàng Nguyễn Kh	Vy	03/01/2006	DHKL18A3HN	18	8,17	82	Khá	CS Hà Nội
399	25175400101	Trương Lê	Vy	31/10/2007	DHVD19A1HN	21	8,43	75	Khá	CS Hà Nội
400	25175400060	Vũ Tường	Vy	19/11/2007	DHVD19A2HN	17	7,72	83	Khá	CS Hà Nội
401	22101300168	Nguyễn Thị	Yến	18/11/2004	DHMA16A3HN	16	8,91	90	Khá	CS Hà Nội
402	22174800119	Lê Thị Hải	Yến	24/09/2004	DHNTTM16AHN	19	9,06	88	Khá	CS Hà Nội
403	23174600137	Nguyễn Thị Hải	Yến	15/06/2005	DHKL17A3HN	20	8,74	100	Khá	CS Hà Nội
404	23107200026	Phạm Thị Hải	Yến	08/11/2005	DHTM17A1HN	25	8,60	100	Khá	CS Hà Nội
405	23102100137	Dư Hải	Yến	25/03/2005	DHTP17A4HN	36	8,66	90	Khá	CS Hà Nội
406	24106100722	Nguyễn Thị Hải	Yến	16/11/2006	DHKT18A1CL	22	8,57	92	Khá	CS Hà Nội
407	25278100066	Nguyễn Thị Hải	Yến	17/03/2007	DHDL19A1ND	21	8,41	71	Khá	CS Ninh Bình